TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2022/HS-ST
Ngày 21 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Tụ

Bà Tăng Thị Hiệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Ông Vũ Công Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn N, sinh ngày 07/11/1994 tại xã A, huyên Qu, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn V, xã A, huyện Qu, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông: Hoàng Văn Y, sinh năm 1971 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; có vợ: Phạm Thị Th, sinh năm 2003 và 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 31/5/2022 đến ngày 03/6/2022 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (*có mặt*).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Anh Nguyễn Tài T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn T1, xã M, huyện Qu, tỉnh Thái Bình (*vắng mặt*)

- *Người chứng kiến*: Anh Trần Đức L, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, huyện Qu, tỉnh Thái Bình (*vắng mặt*);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 13 giờ ngày 31/5/2022, tại đường thôn H2, xã M, huyện Qu, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện Hoàng Văn N có biểu hiện bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Tài T nên đã yêu cầu N, T về trụ sở Ủy ban nhân dân xã M, huyện Qu làm việc. Tại đây, tổ công tác kiểm tra, phát hiện tại túi quần trước bên trái T mặc 01 gói có đặc điểm ngoài là giấy trắng có dòng

kẻ, trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, T khai là ma túy vừa mua của N giá 200.000 đồng để sử dụng. Kiểm tra người N, phát hiện tại túi quần trước bên phải 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, N khai là tiền thu được từ việc bán 01 gói ma túy cho T. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong gói vật chứng và quản lý tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn N tại thôn V, xã A, huyện Qu, không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản liên quan đến vụ án.

Bản kết luận giám định số 186/KL-KTHS (MT) ngày 01/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: "*Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,0479gam (không phẩy không nghìn bốn trăm bảy mươi chín gam). Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ*".

Tại phiên tòa bị cáo khai: Ngày 28/5/2022, bị cáo thuê xe ôm của người không quen biết đến khu vực chân cầu N5 thuộc huyện B, thành phố Hải Phòng, mua của một người phụ nữ khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ 01 gói ma túy giá 500.000 đồng; bị cáo mang về nhà lấy ra 2/3 lượng ma túy sử dụng, phần còn lại gói để trong túi quần. Khoảng 13 giờ ngày 31/5/2022, trên đường đi làm (đi bộ) tới thôn H2, xã M, huyện Qu, bị cáo gặp bạn là Nguyễn Tài T đang đi bộ, T hỏi: "*Có ma túy không để cho cái 200.000 đồng*". Khi bị cáo nhận tiền và đưa ma túy cho T xong thì bị bắt quả tang.

Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Tài T có trong hồ sơ vụ án có nội dung: Do nghiện ma túy nên chiều ngày 31/5/2022, khi gặp Hoàng Văn N tại thôn H2, xã M, huyện Qu, do biết N nghiện ma túy nên anh có hỏi mua của N 200.000 đồng được N bán cho 01 gói ma túy, khi anh đã đưa tiền cho N và cất gói ma túy vào túi quần thì bị phát hiện.

Bản cáo trạng số 84/CT-VKSQP ngày 24/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Hoàng Văn N về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Hoàng Văn N về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2022; phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước . Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo; người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và b iên bản quản lý, niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập cùng ngày 31/5/2022; biên bản ghilời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến; bản kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 15 phút ngày 31/5/2022, tại đường thôn H2, xã M, huyện Qu, tỉnh Thái Bình, Hoàng Văn N có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,0479 gam, cho Nguyễn Tài T lấy số tiền 200.000 đồng, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự: Tội mua bán trái phép chất ma tuý

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố và kết luận bị cáo phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Tội phạm bị cáo thực hiện thuộc loại tội nghiêm trọng. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy đối với con người, ma túy là nguyên nhân phát sin h nhiều loại tội phạm khác nhưng bị cáo

vẫn mua ma túy về không những để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân mà còn bán để kiếm lời. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, do đó bị cáo phải chịu mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo trung thực toàn bộ hành vi phạm tội, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như đã phân tích trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội với mức án như đại diện Viện kiểm sát đề nghị, để giáo dục bị cáo và có tác dụng trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thực hiện hành vi mua bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời, vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[7] Do không có căn cứ xác định người đã bán ma túy cho bị cáo, do đó cơ quan Điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

[8] Trong vụ án này, Nguyễn Tài T đã có hành vi mua trái phép 01 gói Heroine của bị cáo mục đích để sử dụng, do Nguyễn Tài T chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi liên quan đến ma túy, khối lượng ma túy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Công an huyện Quỳnh Phụ đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn TàiT là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Tài T 01 gói giấy trắng có dòng kẻ, trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, kết quả giám định kết luận là ma túy loại Heroine và hoàn trả mẫu vật sau giám định. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành, do đó cần tịch thu để tiêu hủy; số tiền 200.000 đồng đã quản lý của bị cáo là tiền bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Tài T mà có, cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Nphạm tội "*Mua bántrái phép chất ma túy*"

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Hoàng Văn N**02** (*hai*) năm **03** (*ba*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 5 năm 2022.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự , phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,0259 gam (*không phẩy không nghìn hai trăm năm mươi chín gam*) mẫu gửi giám định và toàn bộ bao gói quản lý của Nguyễn Tài T trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 186/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

Tịch thu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) quản lý của bị cáo để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình ngày 25/8/2022.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hoàng Văn N phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hương Liên

Nơi nhận
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quỳnh Phụ;
- Cơ quan THAHS CA huyện Quỳnh Phụ;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Nhà tạm giữ CA huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã A, huyện Qu;
- Lưu HS, VP.